

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2022/HS-PT

Ngày: 28-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Ngọc Anh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Anh Sơn

Bà Nguyễn Thị Hải Minh

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Viết Ngọc - Thẩm tra viên, Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 192/2021/TLPT-HS ngày 31 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo Phạm Đình Đ do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An với Bản án hình sự sơ thẩm số 174/2021/HSST ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Bị cáo bị kháng nghị:

Họ và tên: Phạm Đình Đ, sinh ngày 25 tháng 9 năm 1986 tại huyện HN, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Khối A, phường LL, thành phố V, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình Th (đã chết) và bà Đoàn Thị V; vợ con chưa có; tiền sự, nhân thân: Không; Tiền án: Ngày 30/12/2003, bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; ngày 28/02/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An xử phạt 27 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/11/2009; ngày 14/8/2012, bị Tòa án nhân thành phố V, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/02/2018.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2021 đến nay; có mặt.

Ngoài ra còn có bị cáo Trần Văn Đ1 không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 16/01/2021, trong khi ngồi uống bia tại khu vực chợ V thuộc phường HS, thành phố V, tỉnh Nghệ An, Trần Văn Đ1 gặp một người đàn ông lái xe ô tô đi tuyến nước Lào (không rõ lai lịch, địa chỉ) và biết người này sử dụng ma túy đá nên Đ1 hỏi: "Có ma túy đá không cho em một ít để sử dụng" thì người đó cho Đ1 một gói ma túy đá. Sau đó, Đ1 đưa gói ma túy về nhà mình sử dụng một ít, phần ma túy còn lại Đ1 cất dấu. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 17/01/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên Phạm Đình Đ dùng máy điện thoại di động của mình gọi cho Đ1 hỏi: "Có ai quen lấy cho 300.000 đồng ma túy đá". Đ1 trả lời: "Không quen" và nói: "Em đang có một ít ma túy đá đây lại nhà mà chơi, mua cho em cái thẻ điện thoại", Đ đồng ý. Đ hẹn Đ gặp nhau ở nhà Đ1 để lấy ma túy. Đ đi ra khu vực bến xe V cũ gặp người phụ nữ tên H (không rõ lai lịch, địa chỉ) cầm máy điện thoại của mình lấy 300.000 đồng để đi mua ma túy. Sau khi có tiền, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha màu trắng, BKS 37B2 372.59 đi đến nhà Đ1. Khi gặp nhau trước cổng nhà, Đ1 hỏi Đ: "Thẻ điện thoại ở mô?" thì Đ nói: "Không mua". Lúc này, Đ đưa cho Đ1 số tiền 230.000 đồng. Đ1 cầm tiền và đưa lại cho Đ 01 (một) gói ma túy đá. Đ điều khiển xe mô tô đi về, còn Đ1 đi vào trong nhà mình. Vào hồi 15 giờ 10 phút ngày 17/01/2021, khi Đ điều khiển xe mô tô đi đến nơi giao nhau giữa đường A và đường B thuộc khối C, phường HP, thành phố V thì bị tổ công tác thuộc Công an phường HP, thành phố V kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Đ tự nguyện lấy từ trong túi quần bên phải phía trước mà Đ đang mặc 01 (một) gói polyetylen màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng ra giao nộp cho tổ công tác. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ 01 (một) chiếc xe mô tô BKS 37B2 372.59. Người cùng tang vật được đưa về trụ sở Công an phường HP lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 224/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 22/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: "Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Phạm Đình Đ gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Phạm Đình Đ có khối lượng là 0,220 gam".

Ngoài hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phạm Đình Đ nêu trên, Trần Văn Đ1 còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,210 gam ma túy Methamphetamine bị bắt quả tang.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 174/2021/HSST ngày 22/7/2021 của Toà án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Phạm Đình Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Đình Đ 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 17/01/2021.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Trần Văn Đ1; xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo theo luật định.

Ngày 02 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V có Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS-TPV đối với Bản án số 174/2021/HSST ngày 22/7/2021 của Toà án nhân dân thành phố V với nội dung:

Bản án số 174/2021/HSST ngày 22/7/2021 của Toà án nhân dân thành phố V căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249 xử phạt Phạm Đình Đ 05 (năm) tù là vi phạm Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 29/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7; Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử Phạm Đình Đ theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và xử phạt bị cáo Phạm Đình Đ từ 18 tháng đến 21 tháng tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Đình Đ đồng ý với Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đề nghị giữ nguyên nội dung kháng nghị. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An; sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Đình Đ từ 18 tháng đến 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của Quyết định kháng nghị: Viện kiểm sát nhân dân thành phố V ban hành Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS-TPV ngày 02 tháng 8 năm 2021 trong hạn luật định; hình thức, nội dung quyết định kháng nghị hợp lệ nên được xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 174/2021/HSST ngày 22/7/2021 của Toà án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An về phần áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo Phạm Đình Đ và xử phạt 05 (năm) năm tù là trái với quy định của pháp luật. Vi phạm Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa

Việt Nam và khoản 3 Điều 7, Điều 70 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hội đồng xét xử xét thấy: Ngày 30/12/2003, bị cáo Phạm Đình Đ bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; ngày 28/02/2008, bị cáo Phạm Đình Đ bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 194; điểm g (tái phạm) khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999; ngày 14/08/2012, bị cáo Phạm Đình Đ bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự; bị cáo Phạm Đình Đ chấp hành xong hình phạt ngày 24/02/2018. Như vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2008/HSST ngày 28/02/2008 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An xác định bị cáo Phạm Đình Đ phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm”; Bản án hình sự sơ thẩm số 331/2012/HSST ngày 14/08/2012 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An đã xác định bị cáo Phạm Đình Đ phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 67 Bộ luật hình sự năm 1999 thì Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2008/HSST ngày 22/08/2008 và Bản án hình sự sơ thẩm số 331/2012/HSST ngày 14/08/2012 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An xét xử đối với bị cáo Phạm Đình Đ chưa được xóa án tích.

Ngày 09/12/2015, Bộ luật Hình sự năm 2015 được công bố. Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2008/HSST ngày 22/08/2008 và Bản án hình sự sơ thẩm số 331/2012/HSST ngày 14/08/2012 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An xét xử bị cáo Phạm Đình Đ có hiệu lực pháp luật trước khi Bộ luật hình sự 2015 được Quốc Hội khóa 14 thông qua và công bố. Tại điểm g khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “*Đối với những hành vi phạm tội đã có bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 thì không được căn cứ vào những quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 có nội dung khác so với các điều luật đã được áp dụng khi tuyên án để kháng nghị giám đốc thẩm; trường hợp kháng nghị dựa vào căn cứ khác hoặc đã kháng nghị trước ngày 01 tháng 01 năm 2018 thì việc xét xử giám đốc thẩm phải tuân theo quy định tại điểm b và điểm c khoản này*”. Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2008/HSST ngày 22/08/2008 và Bản án hình sự sơ thẩm số 331/2012/HSST ngày 14/08/2012 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An không bị kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm đã có hiệu lực pháp luật.

Do đó bị cáo Phạm Đình Đ không được áp dụng khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét xác định việc xóa án tích có lợi cho bị cáo được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bản án hình sự sơ thẩm số 174/2021/HSST ngày 22/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An đã căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ

luật Hình sự để xử phạt bị cáo Phạm Đình Đ là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

[4] Về án phí: Bị cáo Phạm Đình Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Đình Đ 05 (năm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2021.

Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND TP V;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan THAHS CA TP V;
- Cơ quan điều tra CA TP V;
- Chi Cục THADS TP V;
- Bị cáo;
- UBND P. Lê Lợi, TP V;
- Lưu Hồ sơ; VP Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Ngọc Anh